

Số: /BC-UBND

Giếng Đáy, ngày 02 tháng 10 năm 2023

### **BÁO CÁO**

**Về kết quả xét duyệt nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, thời điểm xây dựng công trình, trồng cây của các hộ dân có nguy cơ sạt lở tại tổ 6 khu 3B phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long**

Kính gửi:

- UBND thành phố Hạ Long;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất Thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố tại Thông báo số 424/TB-UBND ngày 04/7/2023 “Về việc thông báo ý kiến kết luận chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Hữu Nhã - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tại cuộc họp ngày 04/7/2023, đối thoại giải quyết kiến nghị của một số hộ dân tổ 6 khu 3B phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long” trong đó có nội dung giao UBND phường Giếng Đáy: *...“phối hợp với đơn vị tư vấn để đo vẽ hiện trạng sử dụng đất và công trình trên đất của các hộ dân; hoàn thiện kết quả xác minh nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của các hộ dân trong vùng sụt lún”...*

Căn cứ kết quả họp xét duyệt nguồn gốc và quá trình sử dụng đất ngày 25/7/2023 và ngày 13/9/2023 của Hội đồng tư vấn đất đai phường Giếng Đáy và Biên bản kết thúc công khai ngày 02/10/2023 của UBND phường Giếng Đáy. UBND phường Giếng Đáy báo cáo kết quả như sau:

#### **I. Trường hợp ông: Nguyễn Xuân Công.**

1. Chủ sử dụng đất: Nguyễn Xuân Công.
2. Người có quyền lợi liên quan: Không.
3. Đồng sử dụng (nếu có): Không.
4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6 khu 8 phường Cao Xanh (Chuyển đến 11/5/2018)  
- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.
5. Số nhân khẩu trong sổ hộ khẩu bao gồm:
6. Đối tượng chính sách:
7. Diện tích đất nông nghiệp:
8. Thửa đất: **Thửa đất số 17 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.**  
- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

- + Một phần thửa 40 tờ BĐDC số 29: ghi tên ông Nguyễn Xuân Quang;
- + Một phần thửa 44 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hb);
- + Một phần thửa 45 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hg);
- + Một phần thửa 46 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu CD);
- + Một phần thuộc Khu đo tỷ lệ 1/5000.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 30 tờ BĐDC số 28 ghi tên bà Nguyễn Thị Nhung (Mẹ đẻ ông Nguyễn Xuân Công).

a) Nguồn gốc:

- Thửa 40 tờ BĐDC số 29: Đất được UBND Thành phố cấp GCNQSDĐ số CH56511 ngày 04/01/2021 cho ông Nguyễn Xuân Công (thửa đất số 30 tờ bản đồ số 28).

- Thửa 44+45+46 tờ BĐDC số 29 và phần diện tích thuộc khu đo tỷ lệ: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 40 tờ BĐDC số 29:

+ Từ trước năm 2020 do chủ cũ quản lý, sử dụng.

+ Từ năm 2021 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022), do ông Nguyễn Xuân Công quản lý, sử dụng nhưng không để ở (cho thuê trọ) và làm vườn.

- Thửa 44+45+46 tờ BĐDC số 29 và phần diện tích thuộc khu đo tỷ lệ: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

c) Thời điểm xây dựng công trình, trồng cây: Các công trình xây dựng trước ngày 01/7/2004, khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính (hồ sơ lưu trữ tại UBND phường). Cây trồng trước thời điểm bị sạt lở.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

## **II. Trường hợp ông: Chu Bá Nho.**

1. Họ và tên: Chu Bá Nho

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6 khu 3B phường Giếng Đáy.

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tô 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: ***Thửa đất số 18 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.***

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

+ Một phần thửa 42 tờ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho.

+ Một phần thửa 37 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr);

+ Một phần thửa 17 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu GT);

+ Một phần thửa 49 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu GT);

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc một phần thửa 23 tờ BĐDC số 28 ghi tên ông Chu Bá Nho.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 42 tờ BĐDC số 29: Đất được UBND Thành phố cấp GCNQSDĐ số CH35194 ngày 02/10/2019 cho ông Chu Bá Nho tại thửa đất số 87 tờ bản đồ số 29 (trong đó đất ở 50m<sup>2</sup>, đất TCLN 255,95m<sup>2</sup>).

- Thửa 17+37+49 tờ BĐDC số 29: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 42 tờ BĐDC số 29: Từ trước đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông Chu Bá Nho sử dụng để làm vườn và ở

- Thửa 17+37+49 tờ BĐDC số 29: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

c) Thời điểm xây dựng công trình, trồng cây: Nhà B2 xây dựng sau ngày 01/7/2014; Nhà G xây trước ngày 1/7/2004, một phần cải tạo lại sau ngày 01/7/2014, khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính (hồ sơ lưu trữ tại UBND phường). Cây trồng trước thời điểm bị sạt lở.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

### **III. Trường hợp ông, bà: Vũ Ngọc Tiêu - Trịnh Thị Hiền.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Vũ Ngọc Tiêu - Trịnh Thị Hiền.

2. Người có quyền lợi liên quan: Không.

3. Đồng sử dụng (nếu có): Không.

4. Địa chỉ thường trú: Thị trấn Cái Rồng - Vân Đồn - Quảng Ninh.

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: **Thửa đất số 19 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.**

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc một phần thửa 42 tờ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc một phần thửa 23 tờ BĐDC số 28 ghi tên ông Chu Bá Nho.

a) Nguồn gốc: Đất do ông, bà Vũ Ngọc Tiêu - Trịnh Thị Hiền nhận chuyển nhượng từ chủ cũ (UBND Thành phố cấp GCNQSDĐ số CH17793 ngày 29/11/2017 tại thửa 73 tờ bản đồ số 29) và được Văn phòng đăng ký QSD đất Thành phố xác nhận ngày 9/4/2019.

b) Quá trình sử dụng:

- Từ trước tháng 4/2019, do chủ cũ quản lý, sử dụng.

- Từ tháng 4/2019 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022), do ông, bà Vũ Ngọc Tiêu - Trịnh Thị Hiền quản lý, sử dụng nhưng không để ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Nhà xây dựng tháng 7/2022, được Phòng Quản lý đô thị Thành phố cấp Giấy phép xây dựng số 927/GPXD ngày 24/6/2022, khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

#### **IV. Trường hợp ông, bà: Hồ Văn Tôn - Nguyễn Thị Trà My.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Hồ Văn Tôn - Nguyễn Thị Trà My.

2. Người có quyền lợi liên quan: Không.

3. Đồng sử dụng (nếu có): Không.

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy (từ 10/9/2018)

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: **Thửa đất số 14 từ Bản đồ hiện trạng số 1.**

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc một phần thửa 42 từ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 199 từ BĐDC số 28 ghi tên ông Hồ Văn Tôn.

a) Nguồn gốc: Đất nhận chuyển nhượng từ chủ cũ và được UBND Thành phố cấp GCNQSDĐ số CH24239 ngày 27/8/2018 cho ông, bà Hồ Văn Tôn - Nguyễn Thị Trà My (thửa 77 từ bản đồ 29).

b) Quá trình sử dụng:

- Từ trước tháng 8/2018, do chủ cũ sử dụng.

- Từ tháng 8/2018 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022), ông, bà Hồ Văn Tôn - Nguyễn Thị Trà My sử dụng để ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: các công trình xây dựng sau năm 2014.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

#### **V. Trường hợp ông, bà: Vũ Thành Chung - Trần Thị Sâm.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Vũ Thành Chung - Trần Thị Sâm

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Yên Đức - Đông Triều - Quảng Ninh.

- Địa chỉ tạm trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy (Tháng 2/2016).

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: **Thửa đất số 13 từ Bản đồ hiện trạng số 1.**

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc một phần thửa 42 từ BĐDC

số 29: ghi tên Chu Bá Nho.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc một phần thửa 198 tờ BĐDC số 28 ghi tên bà Trần Thị Sâm.

a) Nguồn gốc: Đất được UBND Thành phố cấp GCNQSDĐ số CH35194 ngày 02/10/2019 cho ông Chu Bá Nho tại thửa đất số 87 tờ BĐDC số 29 (trong đó đất ở 50m<sup>2</sup>, đất TCLN 255,95m<sup>2</sup>).

b) Quá trình sử dụng:

- Từ trước năm 2016 do ông Chu Bá Nho quản lý, sử dụng.

- Từ năm 2016 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông, bà Vũ Thành Chung - Trần Thị Sâm sử dụng để ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Nhà do ông Chu Bá Nho xây sau 01/7/2004 và trước 01/7/2014, khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính (hồ sơ lưu trữ tại UBND phường); Công trình khác do ông, bà Vũ Thành Chung - Trần Thị Sâm dựng sau năm 2014.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

## **VI. Trường hợp ông, bà: Bùi Ngọc Sơn - Trần Thị Nhâm.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Bùi Ngọc Sơn - Trần Thị Nhâm.

2. Người có quyền lợi liên quan: Không.

3. Đồng sử dụng (nếu có): Không.

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: ***Thửa đất số 2 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.***

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998:

+ Một phần thửa 39 tờ BĐDC số 29: ghi tên Nguyễn Xuân Quang (Vườn);

+ Một phần thửa 17 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu GT);

+ Một phần thửa 37 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc một phần thửa 96 tờ BĐDC số 18 ghi tên ông Bùi Ngọc Sơn.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 39 tờ BĐDC số 29: Đất được UBND thành phố Hạ Long cấp GCNQSDĐ số CB859727 ngày 29/12/2015 cho ông, bà Bùi Ngọc Sơn - Trần Thị Nhâm (thửa đất số 70 tờ BĐDC số 6).

- Thửa 17+37 tờ BĐDC số 29: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 39 tờ BĐDC số 29: Từ thời điểm nhận chuyển nhượng đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông, bà Bùi Ngọc Sơn - Trần Thị Nhâm sử dụng để làm vườn và ở

- Thửa 17+37 tờ BĐDC số 29: Đất do Nhà nước quản lý, từ sau ngày 01/7/2004 trước ngày 01/7/2014 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022), do ông, bà Bùi Ngọc Sơn - Trần Thị Nhâm sử dụng làm sân, cổng, tường.

c) Thời điểm xây dựng công trình: các công trình xây dựng sau ngày 01/7/2004 trước ngày 01/7/2014, khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính (hồ sơ lưu trữ tại UBND phường).

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

## **VII. Trường hợp ông, bà: Nguyễn Xuân Thường.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Nguyễn Xuân Thường.

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 2 khu 7 phường Bãi Cháy.

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: ***Thửa đất số 11 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.***

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

+ Một phần thửa 40 tờ BĐDC số 29: ghi tên ông Nguyễn Xuân Quang.

- + Một phần thửa 45 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hg);
- + Một phần thửa 46 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu CD);
- + Một phần thuộc Khu đo tỷ lệ 1/5000.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 1 tờ BĐDC số 27 ghi tên ông Nguyễn Xuân Thường.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 40 tờ BĐDC số 29: Đất do bố, mẹ là ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Chấm quản lý, sử dụng để ở và làm vườn từ trước năm 1998. Đến tháng 6/2022, ông Nguyễn Xuân Thường được quyền quản lý, sử dụng theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản được Văn phòng Công chứng Trần Thị Lan chứng nhận.

- Thửa 45+46 tờ BĐDC số 29 và phần diện tích thuộc khu đo tỷ lệ: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 40 tờ BĐDC số 29:

+ Từ trước tháng 6/2022 do ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Chấm và hàng thừa kế của ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Chấm quản lý, sử dụng để làm vườn và ở.

+ Từ tháng 6/2022 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông Nguyễn Xuân Thường được quyền quản lý, sử dụng theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản được Văn phòng Công chứng Trần Thị Lan chứng nhận, nhưng không để ở (Hiện ông Nguyễn Ngọc Quyết đang ở).

- Thửa 45+46 tờ BĐDC số 29 và phần diện tích thuộc khu đo tỷ lệ: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Nhà và các công trình khác xây trước 01/7/2004, đến năm 2009 sửa lại mái nhà, khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính (hồ sơ lưu trữ tại UBND phường); Bán mái tôn + nền xây dựng sau năm 2014. Cây trồng trước thời điểm bị sạt lở.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

**VIII. Trường hợp bà: Vũ Thị Nguyên.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Nguyễn Ngọc Cương (đã chết) - Vũ Thị Nguyên.
2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: ***Thửa đất số 1 từ Bản đồ hiện trạng số 1.***

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998:

+ Một phần thửa 39 tờ BĐDC số 29: ghi tên Nguyễn Xuân Quang (Vườn);

+ Một phần thửa 40 tờ BĐDC số 29: ghi tên ông Nguyễn Xuân Quang.

+ Một phần thửa 37 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 70 tờ BĐDC số 18 ghi tên bà Vũ Thị Nguyên.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 40 tờ BĐDC số 29: Đất do bố, mẹ là ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để ở và làm vườn từ trước năm 1998. Đến tháng 6/2022, ông Nguyễn Xuân Thường được quyền quản lý, sử dụng theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản được Văn phòng Công chứng Trần Thị Lan chứng nhận.

- Thửa 39 tờ BĐDC số 29: Đất do bố mẹ là ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để làm vườn từ trước năm 1998, cho tặng con là bà Vũ Thị Nguyên một phần thửa đất để làm vườn (việc cho tặng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

- Thửa 37 tờ BĐDC số 29: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 40 tờ BĐDC số 29:

+ Từ trước tháng 6/2022 do ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm và hàng thừa kế của ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để làm vườn và ở.

+ Từ tháng 6/2022 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông Nguyễn Xuân Thường được quyền quản lý, sử dụng theo văn bản thỏa thuận phân chia di sản được Văn phòng Công chứng Trần Thị Lan chứng nhận, nhưng không để ở (Hiện bà Vũ Thị Nguyên đang ở).

- Thửa 39 tờ BĐDC số 29: Từ trước 01/7/2004 đến nay do ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm và bà Vũ Thị Nguyên quản lý, sử dụng để làm vườn.

- Thửa 37 tờ BĐDC số 29: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Các công trình xây dựng sau ngày 01/7/2004 trước ngày 01/7/2014 khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính (hồ sơ lưu trữ tại UBND phường). Cây trồng trước thời điểm bị sạt lở.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

### **IX. Trường hợp bà Vũ Thị Chinh.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Phạm Văn Nho - Vũ Thị Chinh.

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Quỳnh Hải - Quỳnh Phụ - Thái Bình.

- Địa chỉ tạm trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy (Ngày 18/9/2009)

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: ***Thửa đất số 3 từ Bản đồ hiện trạng số 1.***

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

+ Một phần thửa 37 từ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).

+ Một phần thửa 39 từ BĐDC số 29: ghi tên Nguyễn Xuân Quang (Vườn).

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 95 từ BĐDC số 18 ghi tên bà Vũ Thị Chinh.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 39 từ BĐDC số 29: Đất do ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để làm vườn từ trước năm 1998, đến năm 2007 bà Vũ Thị Chinh nhận chuyển nhượng từ bà Ngô Thị Châm (việc chuyển nhượng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

- Thửa 37 từ BĐDC số 29: Đất do Nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 39 từ BĐDC số 29:

+ Từ trước năm 2007, do do ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm

quản lý, sử dụng để làm vườn.

+ Từ năm 2007 đến năm 2009 do bà Vũ Thị Chinh sử dụng để làm vườn.

+ Từ năm 2009 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do bà Vũ Thị Chinh sử dụng để ở.

- Thửa 37 tờ BĐDC số 29: Đất do Nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Các công trình xây dựng sau ngày 01/7/2004 trước ngày 01/7/2014, khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính (hồ sơ lưu trữ tại UBND phường).

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

#### **X. Trường hợp ông Phạm Văn Nho.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Phạm Văn Nho - Vũ Thị Chinh.

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Quỳnh Hải – Quỳnh Phụ - Thái Bình

- Địa chỉ tạm trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy (từ 18/9/2009).

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: Thửa đất số 6 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

+ Một phần thửa 37 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).

+ Một phần thửa 39 tờ BĐDC số 29: ghi tên Nguyễn Xuân Quang (Vườn);

+ Một phần thửa 41 tờ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho (Vườn).

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 93 tờ BĐDC số 18 ghi tên ông Phạm Văn Nho.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 39 tờ BĐDC số 29: Đất do ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Chấm quản lý, sử dụng để làm vườn từ trước năm 1998, đến khoảng năm 2004-

2005 chuyển nhượng một phần cho bà Lương Thị Hiền, đến năm 2008 bà Lương Thị Hiền chuyển nhượng một phần cho ông Phạm Văn Nho (việc chuyển nhượng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

- Thửa 41 tờ BĐDC số 29: Đất do hộ ông Chu Bá Nho và hộ ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để làm vườn từ trước năm 1998, đến khoảng năm 2004-2005 chuyển nhượng một phần cho bà Lương Thị Hiền, đến năm 2008 bà Lương Thị Hiền chuyển nhượng một phần cho ông Phạm Văn Nho (việc chuyển nhượng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

- Thửa 37 tờ BĐDC số 29: Đất do Nhà nước quản lý, ông Phạm Văn Nho tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 39+41 tờ BĐDC số 29:

+ Từ trước đến năm 2008 do chủ cũ quản lý, sử dụng để làm vườn.

+ Từ năm 2008 đến năm 2017 do ông Phạm Văn Nho sử dụng để làm vườn;

+ Từ sau năm 2017 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) ông Phạm Văn Nho sử dụng để ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Các công trình xây dựng sau năm 2017.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

## **XI. Trường hợp bà Trần Thị Kim Oanh.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Triệu Thanh Bình - Trần Thị Kim Oanh.

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy (tạm trú từ 27/5/2010, thường trú từ 19/6/2013).

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: Thửa đất số 5 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

- + Một phần thửa 37 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).
- + Một phần thửa 39 tờ BĐDC số 29: ghi tên Nguyễn Xuân Quang (Vườn);
- + Một phần thửa 41 tờ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho (Vườn).

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 94 tờ BĐDC số 18 ghi tên bà Trần Thị Kim Oanh.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 39 tờ BĐDC số 29: Đất do ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để làm vườn từ trước năm 1998, đến khoảng năm 2004-2005 chuyển nhượng một phần cho bà Lương Thị Hiên, đến năm 2009, bà Lương Thị Hiên chuyển nhượng lại cho bà Trần Thị Kim Oanh (việc chuyển nhượng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

- Thửa 41 tờ BĐDC số 29: Đất do hộ ông Chu Bá Nho và hộ ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để làm vườn từ trước năm 1998, đến khoảng năm 2004-2005 chuyển nhượng một phần cho bà Lương Thị Hiên, đến năm 2009, bà Lương Thị Hiên chuyển nhượng lại một phần đất cho bà Trần Thị Kim Oanh (việc chuyển nhượng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

- Thửa 37 tờ BĐDC số 29: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 39 + 41 tờ BĐDC số 29:

+ Từ trước đến năm 2009 do chủ cũ quản lý, sử dụng để làm vườn.

+ Từ năm 2009 đến năm 2010 do hộ bà Trần Thị Kim Oanh sử dụng để làm vườn.

+ Từ năm 2010 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do hộ bà Trần Thị Kim Oanh sử dụng để ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Nhà và công trình khác xây dựng sau ngày 01/7/2004 trước ngày 01/7/2014, công trình nhà khi xây dựng bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 353/QĐ-XPHC ngày 29/6/2010 của UBND Thành phố.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

**XII. Trường hợp ông, bà: Vũ Xuân Tuấn - Nguyễn Thị Huyền**

1. Họ và tên chồng (vợ): Vũ Xuân Tuấn - Nguyễn Thị Huyền.

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu 2, phường Trần Hưng Đạo.

- Địa chỉ tạm trú: Tổ 6 khu 3B phường Giếng Đáy (Ngày 30/9/2014).

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: Thửa đất số 7 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

+ Một phần thửa 37 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).

+ Một phần thửa 41 tờ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho (Vườn).

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 100 tờ BĐDC số 18 ghi tên ông Vũ Xuân Tuấn.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 41 tờ BĐDC số 29: Đất do hộ ông Chu Bá Nho và hộ ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để làm vườn từ trước năm 1998, đến khoảng năm 2004-2005 chuyển nhượng một phần cho bà Lương Thị Hiên, đến năm 2008 bà Lương Thị Hiên chuyển nhượng một phần cho ông Phạm Văn Nho. Đến năm 2011, ông Phạm Văn Nho chuyển nhượng một phần cho ông Vũ Xuân Tuấn (việc chuyển nhượng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

- Thửa 37 tờ BĐDC số 29: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 41 tờ BĐDC số 29:

+ Từ trước đến năm 2011, do chủ cũ quản lý, sử dụng làm vườn.

+ Từ năm 2011 đến tháng 9/2014, do ông Vũ Xuân Tuấn sử dụng làm vườn.

+ Từ sau tháng 9/2014 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông, bà Vũ Xuân Tuấn - Nguyễn Thị Huyền sử dụng để ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Nhà xây dựng tháng 9/2014, khi xây dựng bị xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 1003/QĐ-XPVPHC ngày 8/10/2014 của UBND Thành phố, các công trình khác xây sau 1/7/2014.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công

trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

### **XIII. Trường hợp ông, bà: Trương Văn Khương - Ngô Thị Mai Hương.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Trương Văn Khương - Ngô Thị Mai Hương.

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6 khu 3B phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: Thửa đất số 8 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

+ Một phần thửa 37 tờ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).

+ Một phần thửa 41 tờ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho (Vườn).

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 101 tờ BĐDC số 18 ghi tên ông Trương Văn Khương.

a) Nguồn gốc:

- Thửa 41 tờ BĐDC số 29: Đất do hộ ông Chu Bá Nho và hộ ông, bà Nguyễn Xuân Quang - Ngô Thị Châm quản lý, sử dụng để làm vườn từ trước năm 1998, đến năm 2004 ông Chu Bá Nho nhượng lại cho bà Bùi Thị Phương, đến năm 2009 bà Bùi Thị Phương cho lại con gái là bà Ngô Thị Mai Hương (việc mua bán, cho tặng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

- Thửa 37 tờ BĐDC số 29: Đất do nhà nước quản lý, gia đình tự ý sử dụng.

b) Quá trình sử dụng:

- Thửa 41 tờ BĐDC số 29:

+ Từ trước đến năm 2009 do chủ cũ quản lý, sử dụng làm vườn.

+ Từ năm 2009 đến năm 2015 do ông, bà Trương Văn Khương - Ngô Thị Mai Hương sử dụng để làm vườn.

+ Từ năm 2015 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông, bà Trương Văn Khương - Ngô Thị Mai Hương sử dụng để ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Các công trình xây dựng sau ngày 01/7/2014.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư

kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

#### **XIV. Trường hợp ông, bà: Nguyễn Hữu Xuân - Nguyễn Thị Chon.**

1. Họ và tên chồng (vợ): Nguyễn Hữu Xuân - Nguyễn Thị Chon

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: ***Thửa đất số 10 từ Bản đồ hiện trạng số 1.***

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc các thửa:

+ Một phần thửa 41 từ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho (Vườn).

+ Một phần thửa 42 từ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho.

+ Một phần thửa 37 từ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).

+ Một phần thửa 43 từ BĐDC số 29: ghi tên UBND phường (ký hiệu Hr).

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 1 từ BĐDC số 28 ghi tên ông Nguyễn Hữu Xuân.

a) Nguồn gốc: Đất do ông Chu Bá Nho sử dụng từ trước năm 1998, đến năm 2004 chuyển nhượng cho ông, bà Nguyễn Văn Chương - Đinh Thị Lan Hương. Đến năm 2007, ông, bà Nguyễn Văn Chương - Đinh Thị Lan Hương chuyển nhượng lại cho ông Vũ Quang Nghĩa. Đến tháng 7/2017, ông Vũ Quang Nghĩa chuyển nhượng lại cho ông, bà Nguyễn Hữu Xuân - Nguyễn Thị Chon. (việc chuyển nhượng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

b) Quá trình sử dụng:

- Từ trước tháng 7/2017, do các chủ cũ sử dụng làm vườn.

- Từ tháng 7/2017 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông, bà Nguyễn Hữu Xuân - Nguyễn Thị Chon sử dụng để làm vườn và ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: các công trình xây dựng sau năm 2017.

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư

kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

#### **XV. Trường hợp ông, bà: Hà Duy Cộng - Lê Thị Hương**

1. Họ và tên chồng (vợ): Hà Duy Cộng - Lê Thị Hương.

2. Người có quyền lợi liên quan:

3. Đồng sử dụng (nếu có):

4. Địa chỉ thường trú: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy (Ngày 12/7/2017).

- Địa chỉ thửa đất bị ảnh hưởng do sạt lở: Tổ 6, khu 3B, phường Giếng Đáy.

5. Số nhân khẩu sinh sống trên thửa đất gồm:

6. Đối tượng chính sách:

7. Diện tích đất nông nghiệp:

8. Thửa đất: ***Thửa đất số 12 tờ Bản đồ hiện trạng số 1.***

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 1998 thuộc một phần thửa 42 tờ BĐDC số 29: ghi tên Chu Bá Nho.

- Tại bản đồ địa chính xác lập năm 2017 thuộc thửa 2 tờ BĐDC số 28 (Vắng chủ).

a) Nguồn gốc: Đất do ông Chu Bá Nho sử dụng từ trước năm 1998, đến tháng 8/2003 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Bất Hưng. Đến tháng 11/2006, ông Nguyễn Bất Hưng chuyển nhượng lại cho ông Hà Duy Cộng (việc chuyển nhượng không được cơ quan nhà nước xác nhận).

b) Quá trình sử dụng:

- Từ trước tháng 11/2006 do chủ cũ sử dụng để làm vườn.

- Từ tháng 11/2006 đến thời điểm di dời (tháng 8/2022) do ông, bà Hà Duy Cộng - Lê Thị Hương sử dụng để làm vườn và ở.

c) Thời điểm xây dựng công trình: Các công trình xây dựng sau ngày 01/7/2004 trước ngày 01/7/2014, khi xây dựng không bị xử phạt vi phạm hành chính (hồ sơ lưu trữ tại UBND phường).

d) Tình trạng nộp thuế:

e) Tình trạng tranh chấp: Hiện tại UBND Phường không nhận được đơn thư kiến nghị, khiếu nại liên quan đến việc quản lý và sử dụng đất tại vị trí thửa đất.

f) Tài sản trên thửa đất: Theo biên bản thống kê xác định khối lượng công trình, kiến trúc, cây cối hoa màu có trên đất của gia đình được Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập, hộ dân ký xác nhận.

*(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 112/BC-UBND ngày 11/8/2023 của UBND phường Giếng Đáy)*

UBND phường Giêng Đáy báo cáo UBND Thành phố và đề Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường TP;
- Phòng QLĐT Thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND phường;
- Ban lãnh đạo khu phố 3B;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Bình**